|  |  |
| --- | --- |
| **TOÀ ÁN NHÂN DÂN****HUYỆN QUẢNG XƯƠNG TỈNH THANH HOÁ**Số: 77/2022/QĐST-HNGĐ | **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM****Độc lập - Tự do- Hạnh phúc***Quảng Xương, ngày 30 tháng 11 năm 2022* |

**QUYẾT ĐỊNH**

**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**

**VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 218/2022/TLST-HNGĐ ngày 01 tháng 11 năm 2022, giữa:

*Nguyên đơn*: Chị Lê Thị H, sinh năm 1991

Nơi cư trú: Tổ dân T, thị trấn P, huyện X, tỉnh H.

*Bị đơn:* Anh Bùi Đức A, sinh năm 1990

Nơi cư trú: Tổ dân T, thị trấn P, huyện X, tỉnh H.

Căn cứ vào Điều 212; Điều 213; khoản 4 Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Căn cứ vào các Điều 55 - Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ khoản 1 Điều 6; khoản 7 Điều 26; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 22 tháng 11 năm 2022.

**XÉT THẤY**

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 22 tháng 11 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH**

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thoả thuận giữa nguyên đơn chị Lê Thị H và anh Bùi Đức A
2. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:
	* Về hôn nhân: Chị Lê Thị H và anh Bùi Đức A thuận tình ly hôn.
	* Về con chung: Chị Lê Thị H và anh Bùi Đức A không có con chung
	* Về tài sản: Chị Lê Thị H và anh Bùi Đức A không yêu cầu Tòa án giải

quyết.

- Về án phí: Chị Lê Thị H tự nguyện nộp 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn

đồng) án phí ly hôn sơ thẩm, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí chị đã nộp là 300.000đ theo Biên lai thu tạm ứng án phí số AA/2021/0009574 ngày 01/11/2022 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Quảng Xương, tỉnh Thanh Hóa. Chị H được trả lại 150.000đ tiền tạm ứng án phí.

1. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp quyết định được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật Thi hành án thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6, 7, 9 Luật Thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận****:** TAND tỉnh Thanh Hóa;
* VKSND huyện Quảng Xương;
* Chi cục THADS huyện Quảng Xương;
* UBND thị trấn P, h X;
* Các đương sự;
* Lưu hồ sơ./.
 | **THẨM PHÁN****(Đã ký)****Vũ Đại Long** |